

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KONTUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 140/2024/HS-ST.

Ngày: 31/10/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiênn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Brúk và bà Trịnh Thị Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hữu Công –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Trần Viết Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2024/TLST-HS ngày 07/10/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 132/2024/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Đức L; Tên gọi khác: **L mặt dày;** Sinh ngày 28/10/1983, tại tỉnh Kon Tum.

Nơi cư trú: Số 306/31 Trần Nhân Tông, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đức Hải (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim Cúc (đã chết); Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 04 tiền án.

- Bản án số: 74/HS-ST ngày 25/12/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xử phạt Lê Đức L 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 155 BLHS năm 1985.

- Bản án số: 05/HS-ST ngày 15/4/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Kon Tum xử phạt Lê Đức L 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

- Bản án số: 130 ngày 02/4/2004 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt Lê Đức L 11 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999.

- Bản án số: 11/2012/HSST ngày 27/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xử phạt Lê Đức L 08 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 22/6/2023

Bị cáo hiện đang tạm giam tại trại giam công an tỉnh Kon Tum từ ngày 05/7/2024 - Có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1991; Địa chỉ: 02 Trần Văn Hai, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có đơn xin vắng mặt).

2. Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn 9, xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có đơn xin vắng mặt).

3. Anh Lê Hoàng H, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn 6, xã Đăk La, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

4. Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992; Địa chỉ: 827 Phạm Văn Đồng, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt)

5. Chị Lê Thị Thảo Tr, sinh năm 1994; Địa chỉ: 240 Hùng Vương, tổ 7, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Thành L1, sinh năm 1993: Nơi cư trú hiện nay: 170 Sư Vạn Hạnh, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

2. Anh Cao Thanh C, sinh năm 1978: Địa chỉ: 57/10 Ngô Quyền, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 06/4/2024, tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát cơ động, Công an tỉnh Kon Tum gồm 08 đồng chí: Trung úy Lê Tuấn A (*Tổ trưởng*), Thượng úy Nguyễn Ngọc Q, Thượng úy A Trình, Trung sĩ Quách Hải Đăng, Hạ sĩ Nguyễn Cảnh Q1, Hạ sĩ A K, Hạ sĩ A L2 và Hạ sĩ A Yaly Uyn đang tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Kon Tum theo kế hoạch số: 85/KH-CAT-PK02 ngày 19/01/2024 của Giám đốc Công an tỉnh Kon Tum và kế hoạch số: 55/KH-PK02 ngày 01/4/2024 của Phòng Cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Kon Tum. Khi đang tiến hành tuần tra tại đường Quốc lộ 24, đoạn thuộc địa phận xã Đăk Blà, TP. Kon Tum, tỉnh Kon

Tum, Lê Tuấn A phát hiện Lê Hoàng H (*Sinh năm: 1995, trú tại: thôn 6, xã Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum*) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82B1-575.98 chở Lê Đức L (*Sinh năm: 1983; Nơi thường trú: 306/31 Trần Nhân Tông, tổ 2, phường Quang Trung, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum*) có dấu hiệu nghi vấn vi phạm pháp luật nên Lê Tuấn A sử dụng gây chỉ huy giao thông ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra nhưng Hậu không chấp hành mà tăng ga bỏ chạy. Thấy vậy, Lê Tuấn A khiển xe mô tô đặc chủng biển kiểm soát 82A1-000.21, Nguyễn Ngọc Q điều khiển xe mô tô đặc chủng biển kiểm soát 82A1-000.20 bật đèn tín hiệu, còi hú tiến hành truy đuổi để dừng phương tiện kiểm tra. Khi đến đoạn đường Quốc lộ 24, thuộc địa phận thôn Kon Gur, xã Đăk Blà, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum thì xe mô tô biển kiểm soát 82B1-575.98 dừng lại. Lúc này, Lê Tuấn Anh và Nguyễn Ngọc Q thông báo cho Hậu, L biết mình là Cảnh sát cơ động đang làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông và đề nghị Hậu xuất trình giấy tờ tùy thân và giấy tờ liên quan đến xe mô tô biển kiểm soát 82B1-575.98 nhưng H không xuất trình được bất kỳ giấy tờ nào. Tiếp đó, Lê Tuấn A yêu cầu H, L cho lực lượng làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính người thì Hậu, Lợi đồng ý. Tiến hành kiểm tra Hậu thì không phát hiện gì trong người rồi tiến hành kiểm tra hành chính trong người của Lợi. Khi Lê Tuấn A đưa tay vào túi quần bên phải của Lợi thì phát hiện 02 gói ni lông (*Do chưa lấy túi ni lông ra khỏi túi quần nên đồng chí Lê Tuấn Anh chỉ nghi ngờ là ma túy*) thì L liền bỏ chạy. Thấy L bỏ chạy, Nguyễn Ngọc Q và Lê Tuấn A không chế quật ngã. Sau khi không chế được Lợi thì đồng chí Lê Tuấn A giao lại cho Nguyễn Ngọc Q trông giữ. Thấy Lợi bị khống chế thì H nhanh chóng chạy trốn.

Khi Nguyễn Ngọc Q đang khống chế Lợi để tiếp tục kiểm tra người thì bất ngờ Lợi lấy 01 con dao (*Dài khoảng 50 cm*) trong người ra cắt vào cổ tay phải của Nguyễn Ngọc Q gây thương tích nhằm mục đích không để Nguyễn Ngọc Q tiếp tục thi hành nhiệm vụ kiểm tra người. Cắt xong, Lợi đứng dậy bỏ chạy được một đoạn thì Nguyễn Ngọc Q tiếp tục xông vào trấn áp thì bị Lợi dùng dao chém 02 (hai) nhát trúng vào lưng áo giáp làm rách áo giáp (*Không bị thương tích*). Do bị thương tích nặng ở tay nên Nguyễn Ngọc Q được người dân đi đường đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa Khoa tỉnh Kon Tum. Còn Lê Tuấn A gọi tổ công tác Cảnh sát cơ động đến hỗ trợ để khống chế L. Khi tổ công tác đang đứng đối diện, giữ khoảng cách và yêu cầu L bỏ dao xuống đất thì L tay cầm dao tự chém vào đầu của mình gây thương tích chảy máu rồi tiếp tục dùng dao chém về hướng tổ công tác (*Không chém trúng ai gây thương tích*) và nói “Ai vào thì tôi sẽ chết”. Sau đó, L bỏ chạy vào khu vực suối ven đường để lẩn trốn. Tổ công tác Cảnh sát cơ động tiến hành truy tìm thì phát hiện và khống chế Lợi, thu giữ 03 (ba) con dao (*trong đó: 02 con dao tự chế dài 38,4cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13,5cm, cán dao bằng kim loại dài 24,9cm; 01 con dao tự chế dài 49cm, lưỡi dao bằng*

kim loại dài 37cm, cán dao bằng kim loại dài 12cm). Thấy L bị thương tích ở đầu nên được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum. Tổ tuần tra tiến hành truy tìm nhưng không phát hiện 02 gói ni lông trong túi quần của L.

Bản Cáo trạng số 133/CT-VKSKT ngày 07 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố Lê Đức L về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo điểm đ khoản 2 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Đức L phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Đức L từ 30 tháng tù đến 42 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) con dao (*trong đó: 02 con dao tự chế dài 38,4cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13,5cm, cán dao bằng kim loại dài 24,9cm; 01 con dao tự chế dài 49cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, cán dao bằng kim loại dài 12cm*) là công cụ phạm tội của bị cáo.

Về tránh nhiệm dân sự: Không đề cập.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa và tranh luận với viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên toà, bị cáo Lê Đức L khai nhận, khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/4/2024 Lê Hoàng H chở Lợi đi chơi bằng xe mô tô kiểm soát 82B1-575.98. Khi đi qua đường Quốc lộ 24, thuộc địa phận thôn Kon Gur, xã Đăk Blà, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Lợi thấy có đồng chí Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Ngọc Q là cảnh sát cơ động (Công an tỉnh Kon Tum) đi xe mô tô đặc chủng đuổi theo và ra hiệu lệnh yêu cầu dừng xe để kiểm tra giấy tờ tùy thân. Do bức xúc việc Lợi ngồi sau xe H chở mà bị kiểm tra và nghi ngờ L có ma túy trong người nên L không chấp hành việc kiểm tra. Trong lúc đồng chí Nguyễn Ngọc Q vào không chế thì L đã có hành vi dùng dao cắt vào cổ tay phải (*gây thương tích 02%*) và chém 02 nhát trúng vào lưng áo giáp (*không gây thương tích*) của đồng chí Nguyễn Ngọc Q nhằm mục đích cản trở, không cho đồng chí Q thi hành nhiệm vụ kiểm tra hành chính đối với L. Khi tổ công tác đến hỗ trợ cho đồng chí Q thì L đã có hành vi dùng dao chém về hướng tổ công tác phòng Cảnh sát Cơ động nhằm mục đích cản trở, không cho tổ công tác tiếp tục thi hành nhiệm vụ kiểm tra hành chính đối với Lợi.

Tại Bản án số: 11/2012/HSST ngày 27/3/2012 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xử phạt Lê Đ Lợi 08 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Đức L đã phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 330 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng số: 133/CT-VKSKT ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước được Luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo không những cản trở hoạt động bình thường của Nhà nước mà còn xâm phạm đến sức khỏe, tín mạng của người thi hành công vụ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Lê Đức Lợi nhận biết được đồng chí Nguyễn Tuấn A và Nguyễn Ngọc Q là cán bộ cảnh sát cơ động của Công an tỉnh Kon Tum đang thi hành nhiệm vụ công vụ của Nhà nước, nhưng không chấp hành hiệu lệnh kiểm tra mà có hành vi ngăn cản, chống lại người thi hành công vụ một cách quyết liệt, dùng hung khí dao tự chế cắt đứt sấn trong người để chống lại người thi hành công vụ, thể hiện tính manh động, liều lĩnh, bất chấp pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện thực hiện với lỗi cố ý. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu, nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo,

mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời vừa răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội “Trộm cắp tài sản”, tội “Cố ý gây thương tích”, tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] Tình tiết khác:

Đối với Lê Hoàng H là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82B1-575.98 chở Lê Đức L. Tuy nhiên, Hậu không tham gia, giúp sức cùng Lê Đức L trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Nên việc Cơ quan CSĐT – Công an TP. Kon Tum không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Hậu là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 con dao tự chế dài 49cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, cán dao bằng kim loại dài 12cm).

- 02 con dao tự chế dài 38,4cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13,5cm, cán dao bằng kim loại dài 24,9cm;

Các vật chứng trên là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên xét tịch thu tiêu hủy.

[8] Về Trách nhiệm dân sự: Trước phiên tòa bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc Q số tiền 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh Nguyễn Ngọc Q có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Đức L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Đức L phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức L **36** (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/7/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 con dao tự chế dài 49cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, cán dao bằng kim loại dài 12cm).

- 02 con dao tự chế dài 38,4cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13,5cm, cán dao bằng kim loại dài 24,9cm;

(Đặc điểm các vật chứng trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Đức L phải chịu 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/10/2024) bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo trình tự phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- CCTHA DS TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ N.vụ Công an tỉnh Kon Tum;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Nghiên